Nội dung bài viết

1. Soạn Unit 9 Skills 1 lớp 7 Global Success

Soạn Unit 9 Skills 1 lớp 7 Global Success

1 (trang 97 Tiếng Anh 7 Global Success): Work in pairs. Look at the pictures. Which events do you think happen at the Twins Day Festival? (Làm việc theo cặp. Nhìn vào những bức tranh. Bạn nghĩ sự kiện nào diễn ra tại Lễ hội Ngày sinh đôi?)

Double Take Parade

Cheese Rolling

Talent Show

Đáp án: a, c

Now quickly read the email below and check your answers (Bây giờ hãy đọc nhanh email bên dưới và kiểm tra câu trả lời của bạn)

Hướng dẫn dịch:

Xin chào Nick,

Tôi và gia đình đã đến Twinsburg, Ohio hai ngày trước. Người dân ở đây tổ chức Lễ hội Ngày song sinh hàng năm. Nó diễn ra vào cuối tuần đầu tiên của tháng Tám. Đó là cuộc tụ tập lớn nhất dành cho các cặp song sinh trên thế giới. Hàng nghìn cặp song sinh đến từ các quốc gia khác nhau.

Sáng hôm qua, tôi và chị gái sinh đôi của tôi đã tham gia Double Take Parade, một cuộc diễu hành của các cặp song sinh. Chúng tôi mặc đồng phục và cùng nhau đi dạo. Sau đó, chúng tôi đã xem một Chương trình Tài năng. Nó bao gồm ca hát, khiêu vũ, hài kịch và những thứ khác. Tôi thích màn trình diễn của cặp song sinh đến từ Hàn Quốc nhất.

Sáng nay chúng tôi đã chạy trong Fun Run. Chúng tôi đã không giành chiến thắng nhưng đã có rất nhiều niềm vui. Chiều nay chúng tôi đã chụp ảnh với các cặp song sinh đến từ các quốc gia khác.

Đây là một trong những lễ hội thú vị nhất mà tôi từng đến.

Tôi buồn ngủ rồi, tạm biệt nhé.

Những lời tốt đẹp nhất,

Mark

2 (trang 98 Tiếng Anh 7 Global Success): Match the word from the email in 1 with its meaning (Ghép từ trong email phần 1 với nghĩa của nó)

1. gathering	a. two children born to the same mother at the same time
2. featured	b. meeting
3. twins	c. the act of entertaining other people by singing, dancing, and playing music, etc.
4. performance	d. showed something as the most important part

Lời giải:

1. b 2. d 3. a 4. c

Hướng dẫn dịch:

1. tụ tập = gặp nhau

2. đặc sắc, đặc trưng = cho thấy một cái gì đó là phần quan trọng nhất

3. sinh đôi = 2 đứa trẻ được sinh cùng mẹ và cùng lúc

4. màn trình diễn = hành động giải trí cho người khác bằng cách ca hát, nhảy múa và chơi nhạc ...

3 (trang 98 Tiếng Anh 7 Global Success): Read the email again. Complete each sentence with no more than TWO words. (Đọc lại email. Hoàn thành mỗi câu với không quá HAI từ.)

Lời giải:

1. first weekend	2. (different) countries	3. walked together
4. performance	5. Fun Run	6. exciting

Hướng dẫn dịch:

1. Mọi người tổ chức lễ hội ở Twinsburg vào cuối tuần đầu tiên mỗi tháng 8.

2. Có những cặp song sinh đến từ nhiều quốc gia khác nhau.

3. Trong Double Take Parade, các cặp song sinh mặc đồng phục đã đi cùng nhau.

4. Mark thích màn trình diễn của cặp song sinh Hàn Quốc nhất.

5. Mark và chị gái song sinh của cậu ấy đã chạy trong Fun Run.

6. Theo ý kiến của cậu ấy, lễ hội rất náo nhiệt.

4 (trang 98 Tiếng Anh 7 Global Success): Match the questions and answers about a festival someone joined (Ghép các câu hỏi và câu trả lời về lễ hội mà ai đó đã tham gia)

1. What festival did you join?
2. Where and when did you join it?
3. Why do people celebrate it?
4. What did you do there?
5. Did you like the festival? Why or why not?

a. Yes, very much because there was a lot to do.
b. I joined the festival in Phu Yen last March.
c. I watched people play drums, sing traditional songs, and dance. I also played traditional games with the children there.
d. I joined Hoi Mua Festival.
e. They celebrate it to thank the Rice God and pray for a better new crop.

Lời giải:

1 – d 2 – b 3 – e 4 – c 5 – a

Hướng dẫn dịch:

1. Bạn đã tham gia lễ hội nào? - Tôi tham gia Hội chợ Mua sắm.

2. Bạn đã tham gia nó ở đâu và khi nào? - Tôi tham gia lễ hội ở Phú Yên vào tháng 3 năm ngoái.

3. Tại sao mọi người ăn mừng nó? - Họ làm lễ để tạ ơn Thần lúa và cầu mong một vụ mùa mới tốt đẹp hơn.

4. Bạn đã làm gì ở đó? - Tôi đã xem mọi người chơi trống, hát các bài hát truyền thống và khiêu vũ. Tôi cũng chơi các trò chơi truyền thống với những đứa trẻ ở đó.

5. Bạn có thích lễ hội không? Tại sao hoặc tại sao không? – Có, rất nhiều vì có rất nhiều thứ để làm.

5 (trang 98 Tiếng Anh 7 Global Success): Work in pairs. Ask and answer about a festival you and your friend joined, using the questions in 4 as cues. Tell the class about the festival your partner joined. (Làm việc theo cặp. Hỏi và trả lời về một lễ hội mà bạn và bạn của bạn đã tham gia, sử dụng các câu hỏi bài 4 như gợi ý. Kể cho cả lớp nghe về lễ hội mà bạn của bạn đã tham gia.)

Gợi ý:

- What festival did you join?

- I joined Mid-Autumn Festival.

- Where and when did you join it?

- I joined the festival in the middle of the eighth lunar month in my hometown.

- Why do people celebrate it?

- It’s a chance for people to gather.

- What did you do there?

- I watched lion dances and ate moon cakes.

- Did you like the festival? Why or why not?

- Yes, I liked the festival much because it was funny and meaningful.

Hướng dẫn dịch:

- Bạn đã tham gia lễ hội nào?

- Tôi đã tham gia Tết Trung thu.

- Bạn đã tham gia nó ở đâu và khi nào?

- Tôi tham gia lễ hội vào giữa tháng tám âm lịch ở quê tôi.

- Tại sao người ta ăn mừng nó?

- Đó là cơ hội để mọi người tụ tập.

- Bạn đã làm gì ở đó?

- Tôi đã xem múa lân và ăn bánh trung thu.

- Bạn có thích lễ hội không? Tại sao hoặc tại sao không?

- Có, tôi rất thích lễ hội vì nó rất vui và ý nghĩa.